

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG THẺ TẠI VIỆT NAM

Lê Văn Hùng*

Hoạt động nghiệp vụ thẻ thanh toán qua ngân hàng trên thế giới ra đời từ năm 1946. Nhưng nó chỉ thực sự trở thành bước ngoặt trong ngành dịch vụ tài chính - ngân hàng khi vào năm 1949, Frank Mc Namara, một chủ doanh nghiệp người Mỹ phát minh ra tấm thẻ thanh toán mang tên Diner' Club. Với tấm thẻ này, chủ thẻ có thể thanh toán tiền mua hàng hoá, chi trả tiền dịch vụ, hay rút tiền mặt tự động thông qua máy đọc thẻ - POS, hay các máy rút tiền tự động ATM. Công nghệ thanh toán thẻ với nhiều ưu việt nổi trội của nó so với thanh toán bằng tiền mặt, như không lãnh phí vốn trong nền kinh tế, giảm thiểu rủi ro, chống tham nhũng và chống trốn thuế... nên thẻ thanh toán đã nhanh chóng đi vào đời sống. Tuy nhiên thị trường thẻ mới chỉ thực sự phát triển trong 25 năm gần đây, nhất là ở các nước công nghiệp phát triển. Đây là một sản phẩm dịch vụ tiện ích, an toàn của ngân hàng dựa trên cơ sở công nghệ thông tin hiện đại cung cấp cho khách hàng, nhằm

hạn chế việc thanh toán bằng tiền mặt khi mà dân số ngày càng tăng nhanh, các giao dịch thanh toán và khối lượng thanh toán ngày càng lớn. Ngày nay với sự ra đời của các loại thẻ từ, thẻ chip và thẻ thông minh, mang lại tiện ích mới hơn nữa cho người sử dụng. Đồng thời tăng nguồn thu nhập từ dịch vụ và nâng cao khả năng cạnh tranh cho mỗi ngân hàng.

Tại Ấn Độ, năm 1992 chỉ có trên 100.000 người sử dụng thẻ, đến năm 1998 đã có trên 10 triệu người sử dụng tiện ích ngân hàng hiện đại này.

Các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á, như: Singapore, Malaysia, Thailand... cũng có thị trường thẻ rất phát triển trong 15 năm qua. Ngay cả Trung Quốc hiện nay cũng phát triển nhiều loại thẻ khác nhau: thẻ sử dụng trong phạm vi tỉnh, thẻ liên tỉnh... được đông đảo người dân chấp thuận, đặc biệt là giới trẻ, các nhà kinh doanh. Không chỉ dừng ở các bước phát triển trên, ngày nay, trong thế kỷ 21, người ta đang chứng kiến sự lên ngôi của thẻ thanh toán séc trong lĩnh vực thanh toán qua ngân hàng. Theo lịch sử

phát triển của công nghệ thẻ và thị trường sử dụng thẻ, ngày nay bên cạnh các ngân hàng phát hành thẻ của mình, thì còn có sự ra đời và phát triển của các tổ chức thẻ quốc tế, như: Maser, Visa, Amex... với các sản phẩm thẻ thông minh, như: Visa Card, Maser Card, Amex, JCB, Diner club... đã được triển khai trên toàn cầu. Các tổ chức thẻ quốc tế cũng chủ yếu thông qua các ngân hàng làm đại lý phát hành và thanh toán thẻ của mình. Dịch vụ thẻ đã được sử dụng rộng rãi tại 134 quốc gia và vùng lãnh thổ. Số lượng thẻ đã phát hành và đang sử dụng vào khoảng trên 2,0 tỷ, với trên 21 triệu đại lý chấp nhận thanh toán thẻ, hơn 700.000 máy rút tiền tự động ATM. Doanh số thanh toán thẻ toàn thế giới đạt bình quân trên 3.000 tỷ USD trong 2 năm gần đây, thực hiện trên 36 tỷ giao dịch thẻ. Hai loại thẻ được phát hành và sử dụng nhiều nhất là Visa Card và Master Card; trong đó Visa chiếm 50% thị phần về phát hành và 45% doanh số thanh toán; Master chiếm 30% phát hành và 25% thanh toán. Đây cũng chính là hai loại thẻ người Việt Nam biết đến nhiều nhất.

Tuy nhiên, hoạt động

*NHNN & PTNT Thăng Long
Hà Nội (*)*

thanh toán thẻ mới bắt đầu xuất hiện ở Việt Nam vào đầu thập kỷ 90 của thế kỷ trước, khi công cuộc đổi mới nền kinh tế và đổi mới hoạt động ngân hàng diễn ra sôi động, nhiều tập đoàn ngân hàng xuyên quốc gia và các ngân hàng trong khu vực thiết lập chi nhánh hoạt động ở nước ta. Lúc đầu mới chỉ có Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam - VCB, các chi nhánh ngân hàng nước ngoài, ngân hàng liên doanh triển khai dịch vụ thẻ. Sau đó có thêm NHTM CP Á Châu - ACB. Còn hiện nay có trên 20 ngân hàng trong nước đã và đang triển khai dịch vụ này. Song dẫn đầu vẫn là VCB.

Trong thời gian qua, các NHTM Việt Nam và Ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam đang tập trung mọi nỗ lực cạnh tranh và hợp tác với nhau phát triển thị trường thẻ ở nước ta. Đây cũng là một trong những nội dung cơ cấu lại các nghiệp vụ hoạt động

của mỗi NHTM trong nước, theo hướng tăng tỷ trọng thu nhập từ dịch vụ trong cơ cấu tổng thu nhập của mỗi ngân hàng, cũng như góp phần mở rộng phạm vi thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế. Đồng thời thu hút tiền gửi không kỳ hạn vào hệ thống ngân hàng, có điều kiện mở rộng cho vay.

Kết quả thăm dò của VN Express tổ chức năm 2003, khi phát ra 3.299 phiếu thăm dò dạng điều tra xã hội học về câu hỏi: “Bạn sử dụng ATM của Ngân hàng nào?”, cho thấy, có 1.653 phiếu chọn VCB-chiếm 47,4%; 684 phiếu chọn ACB-chiếm 20,7%; 393 phiếu chọn BIDV-chiếm 11,9%; 273 phiếu chọn ANZ-chiếm 8,3%; 238 phiếu chọn ICB-chiếm 7,2%; 148 phiếu chọn VBARD-chiếm 4,5%.

Theo thống kê của Hiệp hội thanh toán thẻ Việt Nam thì VCB cũng đang dẫn đầu thị phần thẻ, khoảng trên

50%. Một nguồn thông tin khác đã được công bố cho hay thì hiện nay Ngân hàng Đông Á nổi lên giữ vị trí thứ 2 về thẻ nội địa. Hiện nay Ngân hàng này có 43 máy ATM với trên 21.000 chủ thẻ.

VCB dẫn đầu chiến lược phát triển năm 2003 tại Việt Nam của tổ chức thẻ tín dụng quốc tế Visa Card, với tổng số gần 20.000 thẻ, riêng năm 2003 phát hành được hơn 7.500 thẻ với doanh số thanh toán hơn 200 tỷ đồng. VCB triển khai hàng ngàn đơn vị chấp nhận thẻ trong toàn quốc tại các siêu thị, sân bay, trung tâm thương mại, nhà hàng, câu lạc bộ, trung tâm giải trí...

Hiện nay VCB là ngân hàng duy nhất tại Việt Nam thanh toán cả 5 loại thẻ tín dụng quốc tế: Visa Card, Master Card, Diner Club, JCB và Amex; với doanh số thanh toán lên tới 90 triệu USD/năm; trong đó Visa Card có đông khách sử dụng nhất.



Riêng trong năm 2003, VCB đã phát hành được 136.000 thẻ các loại, trong đó có 125.000 thẻ ATM Connect 24. Doanh số sử dụng thẻ Connect 24 cũng đạt kỷ lục: 2.500 tỷ đồng. Trong 9 tháng đầu năm 2004, VCB tiếp tục dẫn đầu thị trường thẻ, cả về số lượng thẻ phát hành mới, doanh số thanh toán thẻ và số lượng máy ATM. Hiện nay có 270 máy ATM, tới đây sẽ tăng lên 400 máy ATM lắp đặt tại 24 tỉnh, thành phố trên toàn quốc.

Đầu năm 2004, VCB với tổ chức thẻ quốc tế: Master Card International cùng 11 NHTM khác tại Việt Nam: NHTMCP Bắc Á - NASB, NHTMCP các doanh nghiệp ngoài quốc doanh - VP Bank, NHTMCP Hàng Hải-Maritime Bank, NHTMCP Kỹ thương- Techcombank, NHTMCP Phát triển Nhà Tp.HCM - Housing Bank, NHTM CP Tân Việt - Taccombank, NHTMCP Việt Á - Vietabank và NH liên doanh Chohung Vinabank - CVB, tiến hành ký kết các thỏa thuận về phát triển dịch vụ thẻ. VCB sẽ bảo trợ cho 11 NHTM nói trên trở thành thành viên phụ của Master Card để các NH này được phép phát hành và thanh toán thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ... Đây là lần đầu tiên mô hình hợp tác thẻ được triển khai tại Việt Nam và đóng vai trò nền móng trong việc thúc đẩy thị trường thẻ Việt Nam. Cũng theo đó, thẻ do VCB phát hành không chỉ được sử dụng

trong gần 200 máy ATM của mình đặt tại 24 tỉnh, thành phố và hàng nghìn điểm chấp nhận thanh toán thẻ trong toàn quốc mà còn sử dụng được tại các máy ATM của 11 Ngân hàng nói trên. Ngược lại thẻ của 11 Ngân hàng cũng được sử dụng chung kết nối trong mạng ATM và chấp nhận thẻ của VCB. Đến tháng 9/2004, được biết NHTMCP Quân đội và NHTMCP Kỹ Thương đã kết nối mạng máy ATM của mình với VCB.

Hiện nay có khoảng 10 NHTM trong nước và chi nhánh Ngân hàng nước ngoài ở Việt Nam có hệ thống máy rút tiền tự động ATM riêng của mình. Về doanh số thanh toán thẻ thì 4 NHTM Nhà nước đang dẫn đầu. Riêng về các loại thẻ tín dụng quốc tế: Master Card, Visa, Diner Club... phục vụ doanh nhân và khách hàng là người nước ngoài thì chỉ có máy ATM của VCB, ANZ và HSBC là thực hiện thanh toán được.

Thời gian qua và hiện nay, đang có cuộc chạy đua cạnh tranh phát triển dịch vụ thẻ, có trên 500 ATM của các NHTM được lắp đặt và đưa vào sử dụng rộng khắp tại các thành phố, thị xã, khu đô thị mới, trung tâm thương mại lớn. Song máy rút tiền tự động của Ngân hàng nào chỉ sử dụng được thẻ tín dụng hay thẻ thanh toán do chính ngân hàng đó phát hành, nên các NHTMCP có quy mô nhỏ, mạng lưới hẹp gần như gặp bất lợi, khó khăn trong phát triển nghiệp vụ thẻ.

Yêu cầu liên kết trong việc phát hành, thanh toán thẻ cũng như kết nối mạng ATM xuất hiện trong khoảng thời gian khá, đã có nhiều cuộc họp bàn về vấn đề này mà tiên phong chủ trì là VCB, với việc ký kết cùng 11 ngân hàng khác nói trên là một giải pháp cụ thể về liên kết trong cạnh tranh.

Một đầu mối liên kết khác về dịch vụ thẻ do NHNN & PTNT Việt Nam đảm nhiệm. Đây là NHTM có quy mô mạng lưới rộng khắp nhất, có vốn điều lệ lớn nhất... Đầu tháng 8/2004, công ty cổ phần chuyển mạch tài chính quốc gia VNSWITCH đã khai trương hoạt động. Công ty này có số vốn 94,5 tỷ đồng; trong đó NHNN & PTNT Việt Nam góp 25 tỷ đồng, giữ cương vị Tổng giám đốc điều hành. NHĐT & PT VN góp 20 tỷ đồng, giữ cương vị chủ tịch hội đồng quản trị; cùng 5 thành viên khác là ICB, Saccombank, ACB, EAB, Công ty điện toán & truyền số liệu VDC. Công ty này dự kiến hoạt động trên 10 lĩnh vực: dịch vụ chuyển mạch tài chính, dịch vụ bảo trì hệ thống ATM, sản xuất và gia công thẻ trắng, dịch vụ in thẻ, phát hành thẻ Smart Card, dịch vụ kết nối thẻ quốc tế, cung ứng các phương tiện thanh toán; mua bán các máy móc thiết bị chuyên ngành ngân hàng, máy tính và thiết bị ngoại vi; cung cấp và bảo trì hệ thống chuyển tiền điện tử, Web, báo điện tử, thanh toán, kế toán khách hàng.

Hiện nay có 2 NHTMCP của Việt Nam lại kết nối sử dụng ATM với ANZ Bank, đó là Sacombank và NHTMCP Phương Nam. Theo đó thẻ thanh toán quốc tế do ANZ Bank ở Việt Nam phát hành không chỉ được sử dụng tại các máy ATM của ANZ Bank, mà còn được sử dụng tại các máy ATM của NHTMCP Sài Gòn Thương Tín và NHTMCP Phương Nam. Bên cạnh đó thì NHNN cũng đã chấp thuận cho chi nhánh ngân hàng nước ngoài HSBC tại TP.HCM được phát hành và thanh toán thẻ tín dụng và thẻ thanh toán quốc tế. Các thẻ này được sử dụng tại máy ATM của HSBC và các máy ATM của các ngân hàng là hội viên của hai tổ chức thẻ quốc tế: Visa International và Master International. Điều đó có nghĩa là một số NHTM Việt Nam đang là hội viên của hai tổ chức đó cũng sử dụng chung thẻ với HSBC.

Cạnh tranh về đối tượng khách hàng, nếu như VCB và các chi nhánh Ngân hàng nước ngoài hướng đến khách hàng là doanh nhân, người làm trong các liên doanh và tổ chức có vốn đầu tư nước ngoài, người có thu nhập khá, thì NHNN & PTNT VN hướng tới khách hàng đại chúng hơn. Ngân hàng này đã phát hành hơn 400 thẻ ATM miễn phí cho các đại biểu Quốc hội, các vận động viên thể thao của nước ta tham dự Sea Games 22. Triển khai phát hành thẻ và dịch vụ trả lương hưu qua máy ATM cho hàng trăm đối tượng hưu trí tại Hà Nội và TP.HCM. Ngân hàng

này đã triển khai phát hành 350 thẻ miễn phí cho sinh viên trường Đại học Ngoại thương và đang triển khai phát hành khoảng trên 1.000 thẻ miễn phí tại trường Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội, Đại học Pháp lý, Học viện Hành chính quốc gia, Học viện Quan hệ Quốc tế... Hàng chục ATM sẽ được lắp đặt tại các trường đại học nói trên và đặt tại làng sinh viên Hacinco. Theo đó người nhà các sinh viên đó ở mọi vùng trong cả nước thông qua mạng lưới của hệ thống NHNN & PTNT xuống tại các huyện, thị tứ và các Ngân hàng tham gia Công ty cổ phần chuyển mạch tài chính, chuyển tiền vào tài khoản cho con em mình đang học tại trường đại học. Sinh viên chỉ việc sử dụng thẻ rút tiền tại các ATM đặt trong trường hay làng Hacinco... để chi tiêu từng lần, không tốn kém chi phí về thủ tục... Gia đình kiểm soát được chi tiêu của con em mình.

Tiến trình cạnh tranh và liên kết nói trên được thực hiện trong năm 2003 và 9 tháng đầu năm 2004, tạo tiền đề cho thị trường thẻ ở Việt Nam phát triển mạnh trong năm 2005, trong các năm tới tăng lên và sự hợp tác trong lĩnh vực này của các NHTM Việt Nam cũng ngày càng chặt chẽ, có hiệu quả hơn.

Theo chúng tôi, NHNN cần chỉ đạo, đôn đốc và hỗ trợ cho sự sớm nối mạng máy ATM của các ngân hàng thành viên tham gia Công ty chuyển mạch tài chính quốc gia. Đồng thời hỗ trợ các yếu

tố khác để đầu mối hợp tác là NHNTVN cũng hoạt động có hiệu quả, thực hiện nối mạng ATM của các NHTM khác.

Các NHTM cũng cần đầu tư mạnh mẽ hơn cho nghiệp vụ thẻ, giảm phí phát hành thẻ, tạm thời chấp nhận lỗ trong vài ba năm đầu để mở rộng thị phần và thu lợi nhuận trong các năm sau.

Về kỹ thuật, việc mua sắm máy móc thiết bị cũng cần tính toán lựa chọn sao không cho lạc hậu so với trình độ chung của thế giới, để ATM có thể được sử dụng lâu dài tránh thường xuyên phải thay thế tốn kém.

Nhà nước cần sớm có văn bản pháp lý thống nhất về phát hành và sử dụng thẻ ở Việt Nam. Các NHTM cần đẩy mạnh tuyên truyền và hỗ trợ các siêu thị, nhà hàng, cơ sở dịch vụ... lắp đặt các máy đọc thẻ, chấp nhận thanh toán thẻ. Hiện nay thu nhập của người dân không ngừng tăng cao và ổn định, khách du lịch quốc tế và người nước ngoài đến làm ăn, học tập ở nước ta ngày càng tăng nhanh. Số lượng doanh nghiệp trong nước được thành lập mới và làm ăn có hiệu quả ngày càng nhiều. Do đó, theo đánh giá của quan chức tổ chức Master Card quốc tế, thì trong vòng 10 năm tới, Việt Nam sẽ trở thành thị trường sử dụng thẻ dẫn đầu trong khu vực là hoàn toàn khả thi. Bởi vì với số dân hơn 80 triệu người, phần lớn là dân số trẻ, tốc độ tăng trưởng kinh tế cao, người dân đang ngày càng làm quen với các tiện ích hiện đại của ngân hàng. ■